

Số: /KH - UBND

Cẩm Long, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh bền vững năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Cẩm Long là một xã vùng cao của huyện Cẩm Thủy, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn; cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, như là hệ thống đường giao thông liên thôn, hệ thống thủy lợi, các nhà văn hóa thôn.

Xã cách xa trung tâm huyện khoảng 15km. Phía Đông và phía Bắc giáp huyện Thạch Thành; phía Nam giáp Xã Cẩm Phú; phía Tây giáp xã Cẩm Ngọc.

Tổng diện tích tự nhiên của toàn xã: 3.104ha: Trong đó đất lâm nghiệp chiếm hơn 2/3 diện tích tự nhiên. Còn lại là các loại đất thổ canh, thổ cư, đất sản xuất nông nghiệp.

Xã có 06 thôn. Tổng số hộ toàn xã: 1.525 hộ, có hai dân tộc kinh và Mường chung sống đoàn kết bên nhau dân tộc Mường chiếm 85%. Tổng số nhân khẩu: 6.420 khẩu. Trong đó: Số hộ nghèo là 251 hộ 963 khẩu; số hộ cận nghèo 218 hộ = 957 khẩu. Đồng bào tôn giáo (đạo Công giáo) là 637 người (chiếm 11%), tập trung ở 2 thôn gồm: Vân Ngọc , Long tiến . Trong đó. Trên địa bàn xã có một nhà thờ Ngọc đường địa điểm tại thôn Vân Ngọc .

II. CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 26/3/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Long lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025 trong đó đề ra nhiệm vụ về công tác giảm nghèo.

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Nghị định 07); Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 -2025 (gọi tắt là Quyết định 24); Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình và mẫu biểu báo cáo (gọi tắt là Thông tư 07); Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (gọi tắt là Thông tư 02);

Thực hiện Kế hoạch Số 174/KH - UBND ngày 13/9/2022 của UBND huyện

Cẩm Thủy về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

III. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023 góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2022-2025.

Căn cứ nghị quyết số 50-NQ/ĐU ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ xã phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

. Căn cứ nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã về kế hoạch về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 xã Cẩm Long.

Hộ nghèo từ 208 hộ nghèo năm 2022 là 13.70% (tương đương 45 hộ với tỷ lệ giảm nghèo 2.96%)

IV CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo và tăng thu nhập cho người nghèo.

- Phấn đấu cuối năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo toàn xã xuống còn 10.73% tương đương còn 163 hộ .

- Phấn đấu năm 2023 thu nhập bình quân đầu người hộ nghèo đạt 1.715.000đ/ người / tháng .

-Tập trung cao độ cho công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm , đảm bảo an sinh xã hội , nâng cao mức sống của nhân dân , tạo điều kiện cho hộ nghèo thoát nghèo phát triển bền vững , không tái nghèo.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm chỉ đạo công tác xoá đói, giảm nghèo; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ Quốc các cấp và các tổ chức chính trị xã hội về công tác xoá đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm với nhiều giải pháp tích cực mang lại hiệu quả cao, huy động được mọi nguồn lực của xã hội, nâng cao trách nhiệm và năng lực của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng; các chính sách ASXH thực hiện kịp thời đầy đủ, ổn định chính trị - xã hội, các chính sách hướng tới giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm;

-Tổ chức triển khai thực hiện các bước điều tra rà soát hộ nghèo năm 2023 đúng quy định, giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giảm. 10.73 % giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã vượt. đạt kế hoạch huyện giao

2. Nâng cao tiếp cận các dịch vụ cơ bản

Phấn đấu 100% khẩu nghèo, cận nghèo tham gia BHYT.

Phấn đấu 90 % hộ nghèo có nhà kiên cố , 90% hộ nghèo đảm bảo diện tích 8 m2 /người trở lên

Phấn đấu 95% hộ nghèo có hố xí nhà tiêu hợp vệ sinh

Phấn đấu 100% hộ nghèo được tiếp cận dịch vụ thông tin truyền thông

3. Mục tiêu chung:

Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 đạt 10.73% trở xuống

Tập trung cao độ cho công tác xoá đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân. Phấn đấu năm 2023 toàn xã hạ tỷ lệ hộ nghèo xuống $2.96\% = 45$ hộ.

4. Mục tiêu cụ thể:

Trên cơ sở mục tiêu chung của toàn xã, UBND xã giao chỉ tiêu cụ thể cho các thôn như sau: (có phụ lục chi tiết từng xã kèm theo).

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

TỶ LỆ HỘ NGHÈO CUỐI NĂM 2022 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH GIẢM NGHÈO NĂM 2023

TT	Đơn vị	Số đầu kỳ			Dự kiến 2023			Số hộ nghèo giảm 2023 (hộ)	tỷ lệ giảm 2023 (%)
		Tổng HTN	Nghèo		Tổng HTN	Nghèo			
			Số hộ	tỷ lệ (%)		Số hộ	tỷ lệ (%)		
1	Thôn Minh Long	221	14	6.33	221	14	6.33	7	3.17
2	Thôn Tân Long	186	14	7.52	186	14	7.52	5	2.69
3	Thôn Phi Long	267	47	17.60	267	47	17.60	8	3.0
4	Thôn Vân Ngọc	329	59	17.93	329	59	17.93	10	3.04
5	Thôn Cao Long	243	41	16.87	243	41	16.87	7	2.88
6	Thôn Long Tiến	272	33	12.13	272	33	12.13	8	2.94
	Tổng	1.518	208	13.70	1.518	208	13.70	45	2.96

VI. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

3.1 Giải pháp chung:

Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 26/3/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Long lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025 trong đó đề ra nhiệm vụ về công tác giảm nghèo.

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 (gọi tắt là Quyết định số 24);

Căn cứ thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình và mẫu biểu báo cáo (gọi tắt là Thông tư số 07);

Căn cứ công văn số 2499/LĐTBXH-VPQGGN ngày 02/8/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình;

Căn cứ kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021

Căn cứ kế hoạch Số 156/KH - UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021.

Cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể và các thôn quán triệt sâu sắc Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị Quyết 09/NQ-TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết 05/NQ - HU của Huyện ủy;

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể, đài chuyên thanh của xã đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững; khơi dậy lòng tự hào, ý thức tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo; đồng thời phê phán những gia đình, cá nhân chây lười lao động, chi tiêu không hợp lý, khắc phục tư tưởng chông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà Nước; tạo được sự đồng thuận, huy động sức mạnh của toàn xã hội, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững.

- Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, cận nghèo về giáo dục, y tế, nhà ở, thông tin, nước sạch; tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, chuyển đổi mô hình phát triển sản xuất trong nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trong gia đình, đào tạo nghề, tạo việc làm cho nhiều lao động hộ nghèo và đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động ;

- Phân tích cụ thể chiều thiếu hụt của từng hộ nghèo, để biết được chiều thiếu hụt, nguyên nhân của chiều thiếu hụt, nguyên nhân nghèo, xây dựng các giải pháp tác động theo chiều thiếu hụt có hiệu quả, giảm nghèo nhanh, bền vững.

- UBND xã giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn, xem đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của cấp ủy chi bộ các thôn; các tổ chức đoàn thể, không hạ tỷ lệ tiêu chí hộ nghèo trong xét danh hiệu đơn vị văn hóa hàng năm và các chỉ tiêu khác...vv

3.2 Giải pháp chiều thiếu hụt: (chỉ áp dụng với những hộ có khả năng thoát nghèo)

a. Thiếu hụt về vốn và phát triển sản xuất:

- Về vốn: các thôn rà soát nắm chắc hộ thiếu vốn, nhu cầu vay vốn của từng hộ, thôn có kế hoạch đầu mối với tổ chức nhận ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp kiểm tra đánh giá việc sử dụng vốn vay, hướng dẫn các hộ sử dụng vốn vay đúng mục đích, sử dụng hiệu quả, tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất cho các hộ nghèo có nhu cầu được vay đủ vốn để phát triển kinh tế, mua giống cây trồng, vật nuôi, máy móc, thiết bị sản xuất, khắc phục các chiều thiếu hụt của hộ.

- Về hỗ trợ đất sản xuất: có cán bộ Nông nghiệp, cán bộ địa chính, cán bộ dân tộc và các thôn thực hiện rà soát lại; cân đối quỹ đất, đề xuất với cấp có thẩm quyền, chuyên đổi, bố trí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được giao đủ đất sản xuất; đẩy mạnh công tác dồn điền, đổi thửa; sắp xếp, quy hoạch lại đất sản xuất theo chương trình nông thôn mới.

b. Thiếu hụt về Nhà ở: có Huy động sự hỗ trợ trong dòng họ, của cộng đồng, phát động, các tổ chức xã hội, đoàn thể, phát động phong trào quyên góp hỗ trợ người nghèo, bằng tiền, vật liệu, ngày công,, tranh thủ nguồn lực từ các nhà hảo tâm hỗ trợ, thực hiện tốt chương trình tín dụng vay vốn hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo.

c. Thiếu hụt về việc làm, do ốm đau, tệ nạn xã hội:

- Về hỗ trợ những hộ thiếu tay nghề, thiếu việc làm hoặc chây lười lao động: UBND xã rà soát cụ thể, nắm chắc số lượng, nhu cầu cần đào tạo nghề cho lao động. Phối hợp với ban chỉ đạo đào tạo nghề của huyện, chỉ đạo trung tâm dạy nghề, các cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường đào tạo nghề và tạo việc làm tại chỗ, hoặc liên kết với các doanh nghiệp để đào tạo nghề theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng, động viên người lao động tham gia làm việc tại các công ty, nhà máy; xóa bỏ tâm lý, tư tưởng không muốn thoát nghèo để trông chờ vào hỗ trợ của nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo để các thôn tăng cường công tác tuyên truyền để hỗ trợ các thôn tuyển dụng công dân đi XKLD, đặc biệt quan tâm đến thị trường xuất khẩu lao động đem lại thu nhập cao cho người lao động như: Hàn Quốc, Nhật bản.

- Về hỗ trợ những hộ có đông người phụ thuộc, có người ốm đau hoặc mắc tệ nạn xã hội: trạm y tế, cán bộ chính sách, cán bộ chuyên môn liên quan của xã làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình; phòng, chống tệ nạn xã hội và thực hiện tốt chế độ trợ giúp xã hội cho những hộ nghèo có đối tượng bảo trợ xã hội, các tổ chức đoàn thể theo dõi hỗ trợ, hướng dẫn hộ khắc phục khó khăn, động viên hội viên hỗ trợ khi có các trường hợp qua khó khăn.

d. *Nghèo do thiếu hụt về Giáo dục*: Phải tăng cường hỗ trợ khả năng tiếp cận các dịch vụ về giáo dục để mọi người tham gia học tập nâng cao trình độ văn hóa. Tập trung thực hiện các giải pháp huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp, khắc phục hiện tượng học sinh bỏ học, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS;

e. *Thiếu hụt về Y tế*: Thực hiện tốt các chính sách BHYT theo quy định, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia BHYT hộ gia đình, tăng cường các dịch vụ y tế tạo điều kiện cho nhân dân được tiếp cận với các dịch vụ y tế, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo .

f. *Thiếu hụt nước sạch VSMT*: là Thực hiện có hiệu quả quyết định số 755/QĐ-TTg của Thủ Tướng chính phủ về việc hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ ĐBDTTS nghèo và hộ sống ở vùng đặc biệt khó khăn, dự án cho vay của NHCS để XD các công trình nước sạch, tăng cường thu hút các dự án đầu tư chương trình nước sạch. Phát động phong trào bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, đảm bảo môi trường và nguồn nước sinh hoạt.

g. *Thiếu hụt về tiếp cận thông tin* Đẩy mạnh các dự án đầu tư về truyền hình, truyền thanh, tiếp nhận và triển khai kịp thời các nguồn tài trợ để hỗ trợ cho hộ nghèo được tiếp cận với các dịch vụ thông tin, mở rộng chương trình phủ sóng TTTH, phủ sóng điện thoại di động và các dịch vụ thông tin khác đến với toàn dân trong toàn xã.

Căn cứ vào yếu tố, nguyên nhân dẫn đến nghèo của từng chiều, UBND xã, ban chỉ đạo giảm nghèo của xã có kế hoạch cụ thể, các giải pháp và lộ trình thực hiện, phối hợp với , các tổ chức đoàn thể, để tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên nhằm hỗ trợ kịp thời các chiều thiếu hụt cho hộ nghèo.

Xóa nghèo đối tượng BTXH nhưng có lao động đề nghị MTTQ các đoàn thể các thôn thực hiện khâu trong độ tuổi lao động để tư vấn , tạo việc làm để tăng thu nhập cho hộ và giúp hộ thoát nghèo bền vững .

Những hộ nghèo BTXH là người cao tuổi nhưng ở riêng không ở với con cháu đề nghị MTTQ các đoàn thể các thôn vận động con , cháu trong gia đình phụng dưỡng các đối tượng này thoát nghèo.

Những hộ nghèo BTXH quá khó khăn không có lao động đề nghị MTTQ các đoàn thể vận động các tổ chức cá nhân , doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ về vật chất (như tặng sổ tiết kiệm , phụng dưỡng đối tượng.)

3.3. Về việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo: UBND chỉ đạo các các thôn xây dựng kế hoạch lộ trình giảm nghèo nêu cao tinh thần trách nhiệm của thành viên BCD giảm nghèo xã ,thôn trong việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo của đơn vị mình, phù hợp với điều kiện thực tế của xã , của thôn , cụ thể và sát theo các chiều thiếu hụt của các đối tượng nghèo, cận nghèo để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giảm nghèo có tính khả thi cao.

3.4. Về công tác kiểm tra, giám sát của BCD xã: Nâng cao trách nhiệm của các thành viên BCD cấp xã trong việc Kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo của các thôn, do mình phụ trách, tập trung chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm theo hướng xác định đúng, chính xác đối tượng nghèo và cận nghèo đúng quy định.

Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình hoặc thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch giảm nghèo hoặc có các biểu hiện dẫn tới việc làm sai lệch kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo.

3.5 Công tác xây dựng kế hoạch

UBND xã và Các thôn nâng cao tinh thần trách nhiệm BCD giảm nghèo của xã tổ rà soát của các thôn xây dựng kế hoạch giảm nghèo của thôn mình phù hợp với điều kiện thực tế của thôn mình, phù hợp với điều kiện cụ thể và bám sát các chiều thiếu hụt và các nguyên nhân nghèo của hộ nghèo ,hộ cận nghèo để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch có tính khả thi cao.

3.6 Công Tác kiểm tra giám sát

Nâng cao tính thần trách nhiệm của ban chỉ đạo giảm nghèo xã trong việc kiểm tra xây dựng và tổ chức thực hiện giảm nghèo của các thôn tập trung chỉ đạo kiểm tra việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giảm nghèo đã đề ra theo đúng quy trình quy định trong việc rà soát.

Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân cố tình và thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch giảm nghèo hoặc có biểu hiện tiêu cực dẫn tới việc làm sai lệch kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BCD giảm nghèo xã:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của ban chỉ đạo, tham mưu XDKH và các hướng dẫn thực hiện, chỉ đạo thực hiện KH, phân công các thành viên trực tiếp chỉ đạo theo dõi các thôn, *(có danh sách kèm theo)*.

Cán bộ được Đảng ủy –HĐND –UBND phân công chỉ đạo nếu không hoàn thành chỉ tiêu giao không được đưa vào đánh giá công chức cuối năm .

2. Ban chính sách xã hội xã: Là đơn vị thường trực của ban chỉ đạo xã trực tiếp tham mưu cho Đảng ủy, HĐND và UBND trong công tác giảm nghèo, chỉ đạo thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chức năng nhiệm vụ, tham mưu cho UBND xã và BCD xã thành lập các đoàn kiểm tra việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo và thành lập đoàn kiểm tra giám sát việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm.

Chủ trì phối hợp với các phòng ban cấp huyện , xây dựng kế hoạch và triển khai đào tạo nghề gắn với việc làm năm 2023 trình Chủ tịch UBND xã, tạo việc làm

mới cho lao động., triển khai công tác điều tra, khảo sát về nhu cầu đào tạo nghề cho của hộ nghèo ,hộ cận nghèo của các thôn.

Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu lao động và UBND xã, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động đạt chỉ tiêu kế hoạch, tham mưu cho ban giảm nghèo xã triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo 2022 đảm bảo chất lượng theo quy định.

Tham mưu cho BCD tổ chức hội nghị 6 tháng, cả năm để đánh giá rút kinh nghiệm, tìm ra giải pháp tích cực, tổng hợp tình hình thực hiện chương trình giảm nghèo báo cáo BCD và UBND xã.

Tham mưu cho UBND và BCD xã thành lập các đoàn kiểm tra việc xây dựng, việc tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo và thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm.

3. Cán bộ phụ trách : Chủ trì, phối hợp với cán bộ chuyên môn liên quan , MTTQ Các đoàn thể hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình phát triển sản xuất, các giải pháp đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hộ gia đình, phát triển kinh tế trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

4.Ban tài chính xã: Chủ trì, phối hợp với các cán bộ công chức có liên quan tham mưu quản lý các nguồn vốn thực hiện đầu tư, hỗ trợ..cho các chương trình giảm nghèo đảm bảo hiệu quả, xây dựng kế hoạch nguồn kinh phí để thực hiện Chương trình giảm nghèo.

5. Cán bộ dân tộc: Chủ trì, phối hợp với cán bộ chuyên môn – MTTQ các đoàn thể , hướng dẫn các thôn thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với miền núi, dân tộc, chương trình hỗ trợ thôn khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn, hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nhà nước cho các chương trình Mục tiêu đúng mục đích và hiệu quả.

6. Các nhà trường: Chủ trì, tham mưu cho xã ,phối hợp với thôn. thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên và học sinh; tham mưu triển khai thực hiện tốt các kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, kế hoạch trường chuẩn, xây dựng nhà ở cho giáo viên, học sinh và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường học, phối hợp với UBND xã, nhà trường và gia đình để động viên con em đến trường, hạn chế học sinh bỏ học đặc biệt là học sinh thuộc hộ nghèo. thực hiện tốt xã hội hóa trong giáo dục.

7. Cán bộ Văn hóa thông tin: chỉ đạo Đài Phát thanh , phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các mô hình giảm nghèo, cách làm hay, sáng tạo.

8. Cán bộ địa chính xã: phối hợp với các MTTQ các đoàn thể hướng dẫn, tuyên truyền các thôn thực hiện việc quy hoạch và sử dụng đất, bố trí đất sản xuất để

ưu tiên hộ nghèo có đất sản xuất, tham mưu thực hiện quyết định số 755/QĐ-TTg của Thủ Tướng chính phủ về việc hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho hộ ĐBDTTS nghèo và hộ sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, chỉ đạo đảm bảo về công tác vệ sinh môi trường

9. Trạm y tế: Chủ trì, phối hợp với cán bộ chuyên môn- MTTQ các đoàn thể hướng dẫn tuyên truyền thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, cận nghèo, chính sách BHYT Người dân chỉ đạo các thôn tạo điều kiện để hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận với các dịch vụ y tế, chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình nước sạch cho nhân dân.

10. Các tổ chức hội nhận ủy thác Ngân hàng NN&PTNT, NHCSXH:

Tích cực đầu mối, phối hợp ngân hàng cấp trên để tăng thêm nguồn vốn các chương trình tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho để hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh, tự tạo việc làm, tăng thu nhập, giúp người nghèo, hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

11. Cấp ủy chi bộ và các thôn: Cán bộ được Đảng Ủy- HĐND- UBND Ban giảm nghèo xã phân công chỉ đạo các thôn phải chịu trách nhiệm với kết quả của thôn mình phụ trách, nếu không đạt chỉ tiêu thì cuối năm không đưa vào bình xét đánh giá phân loại cán bộ, và Xác định chỉ tiêu giảm nghèo năm 2022 là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thôn, Căn cứ kế hoạch của xã và tình hình cụ thể của thôn để xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2022, kiện toàn ban chỉ đạo giảm nghèo, xây dựng kế hoạch giảm nghèo phải cụ thể đến từng hộ, phân công các đoàn thể theo dõi chỉ đạo giúp đỡ hộ nghèo, trên cơ sở kết quả rà soát hộ nghèo năm 2022 ban giảm nghèo của thôn, nắm chắc từng chiều thiếu hụt, từng nguyên nhân nghèo để có giải pháp chỉ đạo, tác động trực tiếp đến từng hộ, phối hợp với các tổ chức hội tăng cường biện pháp chỉ đạo, các chương trình hỗ trợ đảm bảo phù hợp với từng hộ nghèo, nguyên nhân nghèo, triển khai thực hiện các chương trình đầu tư, hỗ trợ, chính sách giảm nghèo đảm bảo kịp thời, đầy đủ, hiệu quả. Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo tinh thần NQ 09/NQ - TU.

Kế hoạch giảm nghèo năm 2022 của thôn phải được Ban chỉ đạo xã duyệt (cán bộ chính sách là cơ quan thường trực BCD xã) duyệt kế hoạch của từng thôn, tổng hợp báo cáo UBND xã trước khi phát hành và tổ chức thực hiện.

12. MTTQ và Các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội

Đối với Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động ủng hộ Quỹ “ Vì người nghèo” và phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Thực hiện tốt công tác phản biện xã hội gắn việc thực hiện chương trình giảm nghèo với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Sử dụng nguồn quỹ “ Vì người nghèo” đúng mục đích và hiệu quả.

Phối hợp với Ngân hàng CSXH để tạo điều kiện cho hội viên là người nghèo được tiếp cận với các nguồn vốn ưu đãi phát triển sản xuất, cải thiện các dịch vụ xã hội, khắc phục các chiều bị thiếu hụt, phối hợp với ban chỉ đạo giảm nghèo các thôn để triển khai vận động hội viên tích cực tham gia các chương trình giảm nghèo, phân công cán bộ Hội giúp đỡ hội viên hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, chỉ đạo tổ chức hội có nhiều hoạt động thiết thực trong công tác giảm nghèo, tham gia giám sát việc thực hiện chương trình giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội ở cơ sở.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác giảm nghèo bền vững; tiếp tục hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, có các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề gắn với bố trí việc làm cho lao động, mở các lớp tập huấn chuyên giao tiến bộ KHKT để người dân áp dụng vào sản xuất...

Đầu tư xây dựng hệ thống đập thủy lợi nhỏ và hệ thống kênh mương dẫn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp

UBND xã đề nghị cấp ủy chi bộ, các thôn trên cơ sở kế hoạch lộ trình giảm nghèo của xã – có kế hoạch chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2023 của UBND xã đã đề ra ./.

-Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND(để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- 12 thôn, các nhà trường, trạm y tế;
- Lưu: VP.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

Bùi Văn Chương

DANH SÁCH

Phân Công ban chỉ đạo giảm nghèo xã trực tiếp theo dõi chỉ đạo các thôn về công tác giảm nghèo năm 2023

TT	Phân Công BCD	Địa bàn phụ trách
I	Cơ Quan Thường Trục	
1	Bùi Văn Chương	Chủ tịch -UBND xã Phụ trách chung
2	Bùi Văn Hiếu	Phó chủ tịch –UBND xã phó ban trực
3	Bùi Quang Tuyền	Cán bộ chính sách xã phó ban thường trực
6	Bùi Thị Lan	Cán bộ văn hóa xã hội
7	Trịnh Thị Liễu	VP UBND xã
	Ban Thường Vụ	Điểm Phụ Trách
1	Quách Lục Bình	Bí thư Đảng Ủy Phụ Trách chung
2	Bùi Văn Chương	Chủ tịch UBND xã phụ trách -Thôn Minh Long, thôn Vân Ngọc
3	Hàn Văn Tú	Phó Chủ tịch UBND xã Phụ Trách - Thôn Tân Long, Thôn Long Tiến
4	Trương Đại Dương	Chủ tịch MTTQ xã phụ trách - Thôn Phi Long, Thôn Cao Long

Phụ lục

DANH SÁCH

Phân công thành viên ban chỉ đạo giảm nghèo xã trực tiếp theo dõi chỉ đạo các hộ về công tác chỉ tiêu giảm nghèo năm 2022

TT	HỌ VÀ TÊN	Chức Vụ	Điểm chỉ đạo
1	Đ/c : Bùi Thị Huệ	Chủ tịch UBND	Trưởng ban, phụ trách chung
2	Đ/c : Bùi Quang Tuyền	Cán bộ chính sách	Phó ban trực
3	Trịnh Thị Liễu	Văn phòng UBND xã	Phụ Trách - Thôn Tân Long
	Bùi Minh Hiếu	Ủy Viên ban chấp hành	Phụ trách -Thôn Minh Long
4	Trần Hồng Thái	Chỉ huy trưởng BCHQS	Phụ trách -Thôn Phi Long
	Nguyễn Thị Thanh	Phó Chủ tịch HĐND xã	Phụ Trách - Thôn Phi Long
5	Bùi Văn Hiếu	Ủy Viên ban chấp hành	Phụ trách - Thôn Vân Ngọc
	Lê Xuân Việt	Phó chủ tịch UBND xã	Phu Trách -Thôn Vân Ngọc
6	Bùi Văn Ba	Chủ tịch Nông dân xã	Phụ trách - Thôn Cao Long
7	Nguyễn Thị Ban	Chủ tịch Hội phụ nữ xã	Phụ Trách- Thôn Long Tiến
	Phạm Văn Ngọc	Ủy Viên ban chấp hành Bí Thư chi bộ Long Tiến	Ủy Viên ban chấp hành Bí Thư chi bộ Long Tiến Phụ trách Thôn Long Tiến

